|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 205 /TTr-UBND | *Kon Tum, ngày 24 tháng 11 năm 2022* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2023**

 Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa XII, kỳ họp thứ 4.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ Quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về việc cho vay lại nguồn vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; Nghị định số 79/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 về cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 7248/BKHĐT-TH ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023;

Căn cứ các thỏa thuận cho vay lại giữa đại diện Bộ Tài chính và đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đối với các chương trình, dự án([[1]](#footnote-1)).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, kỳ họp thứ 4 xem xét, thông qua Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2023 theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý nợ công, như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VAY, TRẢ NỢ NĂM 2022:** Chi tiết tại Phụ lục 01 gửi kèm theo.

**II. KẾ HOẠCH VAY, TRẢ NỢ CÔNG TRONG NĂM 2023**

1. Tổng mức vay nguồn Chính phủ vay về cho vay lại trong năm 2023 là 77.200 triệu đồng.

2. Kế hoạch chi từ nguồn ngân sách địa phương, kết dư ngân sách cấp tỉnh, tăng thu, tiết kiệm chi để trả nợ gốc, lãi vay và các loại phí vay trong năm 2023 là 10.780 triệu đồng.

3. Kế hoạch vay, trả nợ từng dự án, chương trình cụ thể như sau:

a) Vay để chi đầu tư phát triển: Tổng mức vay 77.200 triệu đồng *(gồm 04 danh mục dự án, chương tình thuộc cấp tỉnh đầu tư: Dự án Hỗ trợ phát triển Khu vực biên giới tiểu dự án tỉnh Kon Tum; Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả; Dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu và Dự án cải thiện cơ sở hạ tầng môi trường đô thị giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu thành phố Kon Tum[[2]](#footnote-2)).*

Tổng mức vay để chi đầu tư phát triển (77.200 triệu đồng) được dự kiến bằng mức đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thông báo tại Văn bản số 7248/BKHĐT-TH ngày 12 tháng 10 năm 2022.

b) Kế hoạch chi để trả nợ gốc vay, trả lãi và các loại phí vay là 10.780 triệu đồng. Trong đó, ngân sách cấp tỉnh chi 10.780 triệu đồng *(trả nợ gốc 8.580 triệu đồng; trả lãi và các loại phí vay* *2.200 triệu đồng)*.

*(Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)*

**III. MỨC DƯ NỢ VAY CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

Tại điểm c Khoản 6 Điều 7 Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 quy định mức dư nợ vay của ngân sách địa phương như sau: “*Đối với các địa phương có số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp nhỏ hơn hoặc bằng chi thường xuyên của ngân sách địa phương không vượt quá 20% số thu ngân sách được hưởng theo phân cấp*”.

Qua thảo luận dự toán năm 2023 với Bộ Tài chính, dự kiến số thu phân cấp ngân sách tỉnh Kon Tum được hưởng sẽ được Chính phủ trình Quốc hội xem xét, thông qua là 2.760.300 triệu đồng. Theo đó, mức dư nợ vay của ngân sách địa phương tối đa 552.060 triệu đồng *(2.760.300 triệu đồng x 20%).*

Tổng dư nợ vay của địa phương dự kiến đến ngày 01 tháng 01 năm 2023 là 85.415 triệu đồng, năm 2023 dự kiến mức vốn vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại cho 04 chương trình/dự án là 77.200 triệu đồng và trả nợ gốc vay trong năm 8.580 triệu đồng.

Như vậy, tổng dư nợ của địa phương là 154.035 triệu đồng[[3]](#footnote-3), đảm bảo phù hợp hạn mức dư nợ vay (*không vượt quá 20%)* theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII kỳ họp thứ 4 xem xét, phê duyệt./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);- Chủ tịch các PCT UBND tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;- Sở Tài chính;- Sở Kế hoạch và Đầu tư;- Các PCVP UBND tỉnh;- Lưu VT, KTTH-VTD. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Đã ký****Nguyễn Ngọc Sâm** |

1. Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả (số 35/QLN-ĐP ngày 29/12/2017) và Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (số 24/QLN-ĐP ngày 08/3/2018) vay vốn của Ngân hàng Thế giới; Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum ( số 48//QLN-ĐP ngày 29/6/2018) vay vốn của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB). [↑](#footnote-ref-1)
2. Đối với Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập không phát sinh nhu cầu vay trong năm 2023 do dự án kết thúc Hiệp định vay trong năm 2022. [↑](#footnote-ref-2)
3. Dự kiến tổng dư nợ khoảng 5,58%. [↑](#footnote-ref-3)